

Số: *M5* /KH-UBND

TP. Bắc Ninh, ngày *16* tháng *10* năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn thành phố

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh, UBND thành phố Bắc Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn thành phố với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban ngành và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi toàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về tiếp cận thông tin và các cơ quan có trách nhiệm triển khai thi hành Luật; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, ban ngành và các địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;

c) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm sau ngày 01/7/2018, Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi toàn thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành và phổ biến nội dung của Luật

a) Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật

Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin tại địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: UBND thành phố (Phòng Tư pháp tham mưu)

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018.

b) Cấp phát tài liệu phục vụ công tác phổ biến nội dung của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2018.

c) Trang bị sách Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản liên quan

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố (Phòng Tư pháp tham mưu)
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2018 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch UBND thành phố đối với văn bản do địa phương ban hành.

3. Xây dựng quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện quy định của Luật

- Cơ quan chủ trì: các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố, UBND các phường, xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2018.

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin

- a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử.
- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan (Văn phòng HĐND - UBND thành phố tham mưu)
 - Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra.

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan (Phòng Văn hóa-Thông tin thành phố tham mưu).
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan (Văn phòng HĐND- UBND thành phố tham mưu).

- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

6. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung

cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và tin học.

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan (Phòng Nội vụ tham mưu)

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018 và những năm tiếp theo.

7. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các nội dung của Luật

Tổ chức tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin

+ Cơ quan chủ trì: UBND thành phố (Phòng Tư pháp tham mưu)

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban ngành thành phố và Chủ tịch UBND các phường, xã chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các phòng, ban ngành thành phố và UBND các phường, xã xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại các phòng, ban ngành thành phố và địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về phòng Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Sở Tư pháp.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Nội vụ và UBND các phường, xã bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các phòng, ban ngành thành phố và địa phương.

3. Phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc các các phòng, ban ngành thành phố và UBND các phường, xã, các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (B/c);
- TT thành uỷ, TTHĐND thành phố (B/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (B/c);
- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND thành phố;
- UBMTTQ thành phố và các thành viên;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Đình Thực